

Bản án số: 254/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17/8/2020

V/v tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi con chung*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG TÂY**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kiều Oanh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Nhiệm;

2. Bà Nguyễn Thị Nhân;

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Huỳnh Phúc Tài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang:
Không tham gia.

Trong ngày 17 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Tây xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 74/2020/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2020 về tranh chấp “*Xin ly hôn, nuôi con chung*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2020/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2020, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Đỗ Minh S, sinh năm 1981.

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

2. Bị đơn: Chị Hồ Thị L, sinh năm 1991.

Địa chỉ: Ấp H, xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

(Anh S có đơn xin vắng mặt, chị L vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Nguyên đơn anh Đỗ Minh S có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, quá trình giải quyết vụ án, anh S trình bày:*

Anh và chị L chung sống với nhau từ năm 2014 do quen biết, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện G ngày 04/7/2014. Quá trình chung sống hạnh phúc, nhưng đến khi chị L sinh con xong thì anh chị thường xuyên cãi vã về vấn đề tiền bạc, tình cảm, sinh hoạt hằng ngày. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên chị L đã bỏ đi từ giữa năm 2018 cho đến nay, không rõ tung tích. Anh có nhiều lần về quê chị L để tìm kiếm nhưng chị L không có mặt ở nhà cha mẹ, anh cũng không liên lạc được với chị. Do đó, nay nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên anh xin ly hôn với chị L.

Quá trình chung sống, anh chị có một con chung tên Đỗ Nhật H, sinh ngày 27/10/2014. Hiện nay cháu H đang sống với anh, anh yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con.

Về nợ chung: Không có.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra, anh không trình bày gì thêm khác.

** Bị đơn chị Hồ Thị L đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, công bố, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu xin ly hôn, nuôi con chung của anh Đỗ Minh S.*

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng, anh Đỗ Minh S có đơn xin vắng mặt, chị Hồ Thị L được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để dự phiên tòa, nhưng chị vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng. Căn cứ Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

[2] Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả thảo luận của Hội đồng xét xử. Hội đồng xét xử xác định quan hệ các bên đang tranh chấp là: “*Tranh chấp xin ly hôn, nuôi con chung*” cần được xem xét, giải quyết theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Xét về quan hệ hôn nhân: Anh S và chị L cưới nhau, đăng ký kết hôn vào năm 2014, tại Ủy ban nhân dân xã L, huyện G, tỉnh Tiền Giang ngày 04/7/2014. Anh, chị tiến đến hôn nhân là do tự nguyện. Theo đơn ly hôn và quá trình giải quyết vụ án anh S cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là do anh chị sống chung không hòa hợp, mâu thuẫn về vấn đề tình cảm, tiền bạc. Tòa án triệu tập chị L nhiều lần nhưng chị không đến Tòa để trình bày ý kiến. Chị L cũng không gửi cho Tòa án bản trình bày ý kiến về yêu cầu xin ly hôn của anh S. Điều này cho thấy rằng, chị L không quan tâm đến tình cảm vợ chồng. Ngoài ra, do chị L đã bỏ địa phương đi đến nay đã hơn hai năm không thấy trở về, nên anh S có thông báo tìm kiếm chị trên báo Công Lý trong ba kỳ liên tiếp vào các ngày 26, 30/6/2020, 03/07/2020 và nhắn tin tìm kiếm chị trên sóng AM tần số 549 KHz tại Hà Nội và 548 KHz tại thành phố Hồ Chí Minh của Đài Tiếng nói Việt Nam trong ba lần phát sóng liên tiếp vào các ngày 23, 24, 25/06/2020 nhưng đến nay chị L vẫn không thấy trở về. Do đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, anh S và chị Nhung ly thân đã lâu, không còn quan tâm lẫn nhau, hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh S.

[4] Về con chung: Anh S và chị L có một con chung tên Đỗ Nhật H, sinh ngày 27/10/2014. Hiện nay cháu H đang sống với anh S, anh yêu cầu tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng cháu H, anh không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện nay cháu H đang sống với anh S đã ổn định trong việc sinh hoạt cũng như cần để cho cháu H phát triển bình thường về mặt tâm lý, tránh để cuộc sống của cháu H bị xáo trộn, mặc dù chị L không có ý kiến gì nhưng Hội đồng xét xử xét thấy giao cháu H cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Anh S chưa có yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi cháu H nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết.

[6] Về nợ chung: Không có.

[7] Về án phí: Anh S yêu cầu xin ly hôn nên phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của anh Đỗ Minh S.

1. Về hôn nhân: Anh Đỗ Minh S được ly hôn với chị Hồ Thị L.

2. Về con chung: Anh Đỗ Minh S được tiếp tục nuôi dưỡng cháu Đỗ Nhật H, sinh ngày 27/10/2014.

Chị L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

Anh S cùng các thành viên trong gia đình không được ngăn cản chị L thực hiện quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung sau khi ly hôn.

3. Về án phí: Anh S phải chịu 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai số 0016384 ngày 05/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Tây nên anh S đã nộp xong án phí.

Chị L không phải nộp án phí hôn nhân sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Anh S, chị L được quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Gò Công Tây;
- Chi cục THADS huyện Gò Công Tây;
- UBND xã L
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Kiều Oanh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Tuyết Dung – Thạch Tân Dân

Phan Thị Kiều Oanh